

Số: 643/2021/QĐST- HNGĐ

Hà Đông, ngày 28 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 620/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Anh Phạm Hoàng V, sinh năm 1984.

-Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Căn hộ B, 23B6-9, Tòa B, khu chung cư C, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

-Chị Ngô Thị Hoàng L, sinh năm 1989.

-Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Căn hộ B, 23B6-9, Tòa B, khu chung cư C, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hoàng V và chị Ngô Thị Hoàng L chung sống với nhau từ năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Phỳ Diễn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nay là phường Phỳ Diễn, quận Bắc Từ Liêm) chứng nhận kết hôn ngày 12/03/2021. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại số nhà 14, ngõ 51 phường Phỳ Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đến đầu năm 2017 thì chuyển về sống tại Căn hộ B, 23B6-9, Tòa B, khu chung cư C, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng có thời gian đầu hứa thuận hạnh phúc đến tháng 01 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, khụng tởm đợc tiếng núi chung. Nay anh V, chị L xác định tởn cảm vợ chồng khụng cũn, mục đớch hũn nhũn khụng đạt đợc nờn đề nghị Toà ỏn cụng nhận thuận tởn ly hũn cho anh, chị. Yờu cầu thuận tởn ly hũn của anh V, chị L là hoàn toàn tự nguyện phự hợp với Điều 55 của Luật hũn nhũn và gia đõnh nờn ghi nhận.

[2]. Về con chung: Anh V, chị L xác nhận chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Anh Phạm Hoàng V và chị Ngô Thị Hoàng L xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Anh Phạm Hoàng V và chị Ngô Thị Hoàng L xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hoàng V và chị Ngô Thị Hoàng L.

- **Về con chung:** Anh Phạm Hoàng V và chị Ngô Thị Hoàng L xác nhận chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Anh Phạm Hoàng V và chị Ngô Thị Hoàng L xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ:** Anh Phạm Hoàng V và chị Ngô Thị Hoàng L xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh V đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009576 ngày 20/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Anh V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy